TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/9/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Giang**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Gia Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/8/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST-DS ngày 12/9/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tiêu Thị N, sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn Á, sinh năm 1986.

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn T, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn trình bày: Chị và anh Vũ Văn Á được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2012 tại UBND xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với gia đình chồng tại thôn T được mấy tháng thì chuyển ra nơi khác

ở. Vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không đồng nhất trong quan điểm sống, tính cách, cách làm ăn kinh tế nên vợ chồng hay cãi nhau, vợ chồng không đồng thuận các vấn đề trong cuộc sống nên đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Hơn nữa, anh Ánh rạch ròi về kinh tế, khiến tình cảm vợ chồng xa cách, vợ chồng không có kinh tế chung. Có thời điểm vợ chồng cùng đi lao động ở nước ngoài nhưng mâu thuẫn vẫn phát sinh, khi về nước vẫn chưa khắc phục được. Năm 2019, chị lại tiếp tục đi nước ngoài lao động, vợ chồng không quan tâm đến nhau, việc ai người đó làm. Đến năm 2022, chị về nước và về chung sống với anh Ánh nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, hơn nữa anh Ánh có những biểu hiện không chung thủy, khiến vợ chồng cãi nhau nhiều hơn, nhiều lần do mâu thuẫn nên chị bỏ về nhà mẹ đẻ, mấy hôm sau mới quay về. Tuy vợ chồng vẫn sống cùng nhà nhưng đã ly thân từ đầu năm 2023, kinh tế riêng biệt, việc ai người đấy làm, không quan tâm, lo lắng cho nhau. Không chỉ vợ chồng mâu thuẫn mà giữa chị và mẹ chồng cũng không bằng lòng về nhau, dẫn đến vợ chồng càng mâu thuẫn, không thể hòa giải được. Chị đã bỏ về nhà ngoại từ đầu tháng 8/2023 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn Á. Về con chung, vợ chồng chị có 01 con là Vũ Thế B, sinh ngày 15/8/2013, hiện đang do chị nuôi dưỡng; khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Ánh cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho hai bên gia đình, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Văn Á không đến làm việc tại Tòa án nên không ghi nhận được quan điểm của bị đơn.

Theo lời khai của bà Lê Thị N1 (mẹ của chị N) cung cấp: Chị N với anh Ánh được tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2012. Sau khi cưới, vợ chồng sống với gia đình chồng tại thôn Trịnh Thanh V được mấy tháng thì vợ chồng chuyển ra ở riêng. Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng mấy năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không đồng nhất trong quan điểm sống, tính cách, cách làm ăn kinh tế nên vợ chồng hay cãi nhau nên đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Trong thời gian vợ chồng chị N đi lao động nước ngoài thì cũng có mâu thuẫn, vợ chồng không quan tâm, lo lắng cho nhau. Đến năm 2022 khi chị N về Việt nam và quay về chung sống với anh Ánh nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng

căng thẳng hơn, bà nghe chị N tâm sự là anh Ánh có những biểu hiện không chung thủy, khiến vợ chồng cãi nhau nhiều hơn. Vì thế nhiều lần chị N đã bỏ về nhà bà, mấy hôm sau lại về. Khi thấy vợ chồng chị N mâu thuẫn như vậy gia đình bà cũng hòa giải, khuyên ngăn chị N. Từ khoảng đầu tháng 8/2023, mẹ con chị N đã về nhà bà ở, vợ chồng mỗi người một nơi.

Theo lời khai của bà Đoàn Thị T (là mẹ của anh Ánh) cung cấp: Chị N và anh Ánh được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND xã Y. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị N sinh sống cùng bà tại thôn T được vài tháng thì chuyển ra ở riêng tại khu ao cá của gia đình bà. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị N, anh Ánh phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì bà không nắm được. Chị N cũng nhiều lần đòi xin ly hôn anh Ánh nhưng sau đó rồi lại thôi. Cứ mỗi lần cãi nhau, chị N tự ý bỏ đi nhưng sau đó lại về. Bà nhiều lần khuyên bảo chị N tu chí làm ăn nhưng chị ấy không nghe, chị ấy nhiều lần nhìn thấy bà nhưng không chào hỏi, hơn nữa chị N còn bảo con là không được nói chuyện với bà nội. Bà nhận thấy chị N không làm tròn nghĩa vụ của người con dâu. Hiện nay, chị N và anh Ánh tuy sống chung một mái nhà nhưng không ai quan tâm, hỏi han, việc ai người đó làm, kinh tế độc lập nhau.

Biên bản xác minh tại UBND xã Y thể hiện: Chị Tiêu Thị N, sinh năm 1984 và anh Vũ Văn Á, sinh năm 1986 đều có địa chỉ thôn T, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Chị N và anh Ánh được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2012 tại UBND xã T (nay là UBND xã Y), huyện G, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị N, anh Ánh sinh sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn T. Cuộc sống vợ chồng chị N anh Ánh hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về tính cách, làm ăn kinh tế. Có thời gian vợ chồng đi lao động nước ngoài nhưng đã về nước. Hiện nay, chị N và anh Ánh vẫn sống chung với nhau tại thôn T nhưng cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, không ai quan tâm đến nhau và việc ai người đó làm, ăn uống riêng biệt. Ngoài mâu thuẫn với chồng thì chị N còn mâu thuẫn với gia đình nhà chồng, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng.

Theo lời khai của cháu Vũ Thế B, sinh ngày 15/8/2013 cung cấp: Hiện cháu và mẹ đã về nhà bà ngoại sống, khi Tòa án giải quyết cho bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Theo công văn số 21518 ngày 16/8/2023 của Cục Q – Bộ C cung cấp: Anh Vũ Văn Á, sinh ngày 10/10/1986 được cấp hộ chiếu B9676260 ngày 24/10/2014, nhập cảnh ngày gần nhất 04/5/2017, hiện chưa có thông tin xuất cảnh.

Do anh Á không đến Tòa án làm việc nên Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với anh Ánh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm đã trình bày với Tòa án. Bị đơn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện G phát biểu quan điểm xác định những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bị đơn thực hiện không đúng các quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 227, Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án nhân dân (TAND) huyện G áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Tiêu Thị N được ly hôn anh Vũ Văn Á. Về con chung: Giao 01 con là Vũ Thế B, sinh ngày 15/8/2013 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu anh Ánh cấp dưỡng nuôi con của chị N. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét; Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn là anh Vũ Văn Á có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương nên yêu cầu xin ly hôn của chị Tiêu Thị N theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Gia Lộc.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn: Chị Tiêu Thị N và anh Vũ Văn Á được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2012 tại UBND xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương nên là hôn nhân hợp pháp.

[3] Căn cứ vào các lời khai của chị N, biên bản xác minh và lời khai của những người làm chứng xác định vợ chồng chị N anh Ánh có mâu thuẫn, nguyên nhân do không đồng nhất trong quan điểm sống, tính cách, cách làm ăn kinh tế nên vợ chồng cãi nhau, hơn nữa vợ chồng nghi ngờ về tình cảm nên mâu thuẫn càng phát sinh, vợ chồng sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai, từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng hơn, chị N đã về nhà mẹ đẻ sống từ đầu tháng 8/2023 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Ánh. Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết yêu cầu ly hôn của chị N đến nay, anh Ánh không đến Tòa án theo giấy triệu tập và không tham gia hòa giải như vậy thấy rằng anh Á không thiết tha để đoàn tụ vợ chồng, hòa giải mâu thuẫn. Đến nay, chị N vẫn kiên quyết xin ly hôn, không muốn đoàn tụ. Từ những phân tích trên, HĐXX thấy rằng tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị N anh Ánh đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N, xử cho chị N được ly hôn anh Ánh là phù hợp thực tế và các quy định của Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng chị N anh Ánh có 01 con là Vũ Thế B, sinh ngày 15/8/2013, hiện đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị N có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con; anh Ánh không có ý kiến. HĐXX xét thấy, nguyện vọng nuôi con của chị N là chính đáng, cháu B có nguyện vọng được ở với chị N, chị N là người trực tiếp nuôi con, đảm bảo cho con đầy đủ về mặt vật chất, tinh thần; hơn nữa, anh Ánh cũng không có quan điểm về con chung. Do vậy, giao con chung cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N tự nguyện không yêu cầu anh Ánh cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của chị nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về tài sản, nợ chung: Đương sự không đề nghị nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu cả án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tiêu Thị N: Xử cho chị Tiêu Thị N ly hôn anh Vũ Văn Á**.**

- Về con chung: Giao con Vũ Thế B, sinh ngày 15/8/2013 cho chị Tiêu Thị N tiếp tục nuôi dưỡng, kể từ tháng 9/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Ánh cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Anh Ánh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Á trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về án phí: Chị Tiêu Thị N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000997 ngày 24/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc. Chị N đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Thị Giang